

Số: /TTr-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2026

[DỰ THẢO]

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La

Kính gửi: Kỳ họp chuyên đề thứ..., Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số .../TTr-SNV ngày.../.../2026, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 69/2020/QH14;
- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH14;
- Luật Việc làm số 74/2025/QH15;
- Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 12/12/2022 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới;
- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ;
- Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;
- Nghị định số 78/2002/NĐ-CP của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

- Nghị định số 338/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm;

- Nghị định số 06/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội;

- Nghị quyết 59/NQ-CP ngày 27/04/2022 của Chính phủ về tiếp tục thí điểm thực hiện đưa người lao động đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc theo hình thức hợp tác giữa các địa phương của hai nước;

- Nghị quyết số 15-NQ/ĐH ngày 29/9/2025 Đại hội Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025-2030;

- Kết luận số 1833-KL/TU ngày 15/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động của tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới.

- Đề án số 2553/ĐA-UBND ngày 14/10/2025 của UBND tỉnh về đưa người lao động của tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2025-2030.

2. Cơ sở thực tiễn

a) Trên địa bàn tỉnh Sơn La hiện nay, lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên khoảng 805 nghìn người chiếm khoảng 57,5% tổng dân số của tỉnh (*trong đó, số lượng người có khả năng lao động khoảng 771 nghìn người*). Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng không chỉ là giải pháp quan trọng trong công tác giải quyết việc làm mà còn là hướng đi chiến lược giúp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trong giai đoạn 2020 - 2025, tỉnh Sơn La đã đưa được 1.466 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, chủ yếu tại các thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan (Trung Quốc). Hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài đã góp phần quan trọng giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân, giảm nghèo bền vững, đồng thời tạo điều kiện để người lao động tiếp cận công nghệ, kỹ năng làm việc tiên tiến. Tuy nhiên, kết quả đạt được vẫn còn khiêm tốn, chưa tương xứng với tiềm năng nguồn lao động của tỉnh. Chất lượng lao động còn hạn chế, ngoại ngữ và kỹ năng nghề chưa đáp ứng yêu cầu; phần lớn lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, dân tộc thiểu số, điều kiện kinh tế khó khăn, thiếu vốn để tham gia các chương trình xuất khẩu lao động, đặc biệt là chi phí đi làm việc ở nước ngoài còn cao trong khi thu nhập bình quân của người dân trên địa bàn tỉnh còn thấp, dẫn đến nhiều người lao động chưa đủ điều kiện tài chính để tham gia hoặc còn tâm lý chần chừ, phụ thuộc vào hỗ trợ của Nhà nước.

b) Hiện nay, Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm, trong đó, nhiều quy định mới về chính sách hỗ trợ đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã được ban hành, chủ yếu tập trung vào một số nhóm đối tượng đặc thù theo quy định tại Điều 14 Luật Việc làm gồm: (1)

Người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng; (2) Người dân tộc thiểu số; (3) Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; (4) Người có đất thu hồi thuộc đối tượng được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định của pháp luật về đất đai; (5) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; (6) Thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; (7) Trí thức trẻ tình nguyện sau khi hoàn thành nhiệm vụ công tác tại khu kinh tế - quốc phòng.

Tuy nhiên, các chính sách của Trung ương chủ yếu mang tính khung, phạm vi điều chỉnh chung cho cả nước, chưa bao quát hết các điều kiện đặc thù của tỉnh miền núi, địa hình chia cắt, tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo còn cao, nơi tỷ lệ lao động nông nghiệp và lao động phổ thông chiếm tỷ lệ lớn như tỉnh Sơn La. Bên cạnh đó, quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng đã làm xuất hiện những hình thức hợp tác lao động mới, đặc biệt là lao động thời vụ và lao động tại những thị trường mới, dẫn đến yêu cầu hỗ trợ phát sinh ngoài phạm vi điều chỉnh của chính sách hiện hành. Mặt khác, địa phương hiện chưa có cơ chế, chính sách riêng để sử dụng ngân sách địa phương hỗ trợ bổ sung cho người lao động, dẫn đến một số nhu cầu chính đáng của người dân chưa được đáp ứng đầy đủ.

Do đó, cần thiết phải có cơ chế, chính sách hỗ trợ riêng của tỉnh để hỗ trợ tạo nguồn lao động ngay từ bậc trung học phổ thông; hỗ trợ chi phí ban đầu cho các nhóm lao động không thuộc đối tượng ưu tiên theo chính sách của Trung ương; hỗ trợ đối với lao động đi làm việc thời vụ ở nước ngoài theo các chương trình hợp tác giữa địa phương của Việt Nam với địa phương nước ngoài; hỗ trợ chính sách để tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài và hỗ trợ cho vay vốn đối với người lao động đi làm việc thời vụ ở nước ngoài.

c) Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đã và đang khẳng định vai trò chiến lược, mang lại ý nghĩa to lớn trên nhiều phương diện kinh tế, xã hội và đối ngoại. Hoạt động này không chỉ là giải pháp tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động mà còn là một kênh quan trọng để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho địa phương. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ban hành Kết luận số 1833-KL/TU ngày 15/7/2025 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động của tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trong tình hình mới. Tại Nghị quyết số 15-NQ/ĐH ngày 29/9/2025 Đại hội Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025-2030 đã đặt ra nhiệm vụ trọng tâm: “... **Nâng cao chất lượng đào tạo nghề nghiệp gắn với thị trường lao động; phấn đấu đưa 5.000 người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; 100% các xã, phường đều có lao động đi làm việc ở nước ngoài...**”; đồng thời tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025-2030 đã đặt ra chỉ tiêu: “**Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030) giảm bình quân 1,5 - 2%/năm**”. UBND tỉnh Sơn La đã ban hành Đề án số 2553/ĐA-UBND ngày 14/10/2025 về đưa người lao động tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2025-2030. Để hoàn thành mục tiêu này, bên cạnh nguồn lực từ Trung ương, việc ban hành chính sách hỗ trợ riêng của tỉnh

là yêu cầu tất yếu, cấp bách, nhằm chủ động tạo nguồn lao động, nâng cao chất lượng, đồng thời đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 là đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.”*

Việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh Sơn La quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La là hết sức cần thiết, vừa xuất phát từ yêu cầu thực tiễn vừa có đầy đủ căn cứ pháp lý. Nghị quyết sẽ tạo cơ sở để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án của tỉnh và đạt được chỉ tiêu giai đoạn 2025-2030 đã đề ra, đồng thời sẽ tạo cơ sở pháp lý để tỉnh triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ, vừa bảo đảm tính thống nhất với chính sách của Trung ương, vừa có các chính sách đặc thù phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, qua đó góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Sơn La.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La nhằm thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về phát triển nguồn nhân lực, mở rộng thị trường lao động ngoài nước; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động thường trú trên địa bàn tỉnh Sơn La khi tham gia thị trường lao động ngoài nước; hỗ trợ chi phí ban đầu cho các nhóm lao động không thuộc đối tượng được hưởng chính sách của Trung ương; hỗ trợ tạo nguồn lao động ngay từ bậc trung học phổ thông; hỗ trợ đối với lao động đi làm việc thời vụ ở nước ngoài theo các chương trình hợp tác giữa địa phương của Việt Nam với địa phương nước ngoài.

Hướng tới mục tiêu đẩy mạnh hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài, phấn đấu giai đoạn 2025-2030 đưa được 5.000 lao động đi làm việc ở nước ngoài, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Chính sách hỗ trợ phải bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đồng thời bổ sung, hoàn thiện cho

những nội dung Trung ương chưa quy định hoặc hỗ trợ còn hạn chế. Việc thực hiện phải công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mục đích, không chồng chéo, trùng lặp, phù hợp với thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách của địa phương. Chính sách hỗ trợ được áp dụng thống nhất, công bằng, không phân biệt đối tượng, nhằm khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người lao động của tỉnh có nhu cầu, nguyện vọng tham gia đi làm việc ở nước ngoài.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Thực hiện Kết luận số 1833-KL/TU ngày 15/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động trong tình hình mới, trong đó: giao Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, đề xuất xây dựng chính sách của tỉnh hỗ trợ đưa người lao động tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Sơn La.

Để có cơ sở thực tiễn triển khai xây dựng Nghị quyết, UBND tỉnh đã ban hành Đề án số 2553/ĐA-UBND ngày 14/10/2025 về đưa người lao động của tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2025-2030. Đồng thời, UBND tỉnh đã đăng ký với Thường trực HĐND tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La (*đã được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương xây dựng tại Công văn số 1556/TTHĐND ngày 10/10/2025; UBND tỉnh đã giao Sở Nội vụ chủ trì xây dựng văn bản QPPL tại Công văn số 6000/UBND-NC ngày 15/10/2025*). Nghị quyết dự kiến trình HĐND tỉnh khoá XV xem xét, quyết định vào kỳ họp thứ 12 năm 2025.

Tuy nhiên, tại thời điểm tháng 12 năm 2025, trên cơ sở Luật Việc làm số 74/2025/QH15 được ban hành (*có hiệu lực từ ngày 01/01/2026*), Chính phủ đang xây dựng các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Việc làm, trong đó, có Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Dự kiến các nội dung về đối tượng, điều kiện, nội dung hỗ trợ và mức chi sẽ có nhiều thay đổi so với quy định hiện hành, UBND tỉnh đã báo cáo Thường trực HĐND tỉnh cho phép lùi thời gian trình Nghị quyết của HĐND sang năm 2026, sau khi Chính phủ ban hành các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Việc làm số 74/2025/QH15, để đảm bảo căn cứ pháp lý thống nhất cho việc quy định chính sách hỗ trợ đặc thù của địa phương, phù hợp với thực tiễn, khả năng cân đối ngân sách địa phương và tránh chồng chéo với chính sách của Trung ương (*Báo cáo số 992/BC-UBND ngày 14/12/2025*).

2. Trên cơ sở các chính sách hỗ trợ của Trung ương được ban hành tại Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm. Sở Nội vụ đã xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030

trên địa bàn tỉnh Sơn La và các hồ sơ có liên quan theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; gửi xin ý kiến Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Sở, ban, ngành tỉnh, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan và đề nghị Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh đăng tải lên Cổng thông tin điện tử tỉnh hồ sơ xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp ý kiến tại Công văn số .../SNV-NCC&LĐVL ngày.../.../2026.

Kết quả tổng hợp, Sở Nội vụ nhận được tổng số: ...văn bản tham gia ý kiến, trong đó số văn bản nhất trí: và ... văn bản cơ bản nhất trí và có ý kiến tham gia bổ sung. Đối với kết quả lấy ý kiến tham gia hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, ý kiến tham gia của Nhân dân:, tại Công văn số/TTTT-HCTH ngày .../.../2026. Căn cứ ý kiến của Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, Sở Nội vụ đã tiếp tục rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

3. Sở Nội vụ đã có Công văn số .../SNV-NCC&LĐVL ngày.../.../2026 đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết kèm theo hồ sơ dự thảo Nghị quyết; ngày.../.../2026, Sở Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số.../BC-STP. Trên cơ sở báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nội vụ đã nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định tại Báo cáo số.../BC-SNV ngày.../.../2026. Đồng thời trao đổi, thống nhất với các cơ quan...về các vấn đề còn có ý kiến khác nhau.

4. Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU ngày 01/11/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sơn La XVI, nhiệm kỳ 2025-2030, trong đó:

- Tại điểm (4) khoản 8 Điều 2 nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: *“Cho ý kiến về các cơ chế, chính sách kinh tế - xã hội có ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân, tác động đến tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định”*.

- Tại khoản 14 Điều 2 Quy chế số 01-QC/TU quy định: *“Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về các nội dung quan trọng do Ủy ban nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh theo thẩm quyền”*.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Đảng ủy UBND tỉnh báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến vào dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La. Ngày.../.../2026, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kết luận số .../KL-TU về việc

Trên cơ sở tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Sở Nội vụ đã hoàn thiện dự thảo hồ sơ Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La.

b) Đối tượng áp dụng

- Người lao động thường trú trên địa bàn tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài, bao gồm: người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; người lao động đi làm việc thời vụ ở nước ngoài theo Nghị quyết của Chính phủ về thí điểm đưa người lao động đi làm việc thời vụ theo hình thức hợp tác giữa các địa phương của hai nước.

- Các trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Bố cục của dự thảo Nghị quyết trình bày theo mẫu số 18, phụ lục số III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và nghị định số 79/2025/NĐ-CP về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Dự thảo gồm Nghị quyết của HĐND tỉnh và quy định ban hành kèm theo Nghị quyết, cụ thể:

a) Phần dự thảo Nghị quyết gồm: tên dự thảo Nghị quyết, các căn cứ ban hành Nghị quyết và 3 điều:

- Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Điều 2. Tổ chức thực hiện.

- Điều 3. Hiệu lực thi hành.

b) Dự thảo quy định ban hành kèm theo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La gồm: 04 Chương và 13 Điều, cụ thể:

- Chương I: Những quy định chung, gồm:

+ Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

+ Điều 2. Đối tượng áp dụng.

+ Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ.

- + Điều 4. Thẩm quyền hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài.
- Chương II: Quy định chế độ hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài, gồm:
 - + Điều 5. Nội dung và mức chi hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài.
 - + Điều 6. Hồ sơ hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài.
 - + Điều 7. Trình tự, thủ tục hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài.
- Chương III: Quy định chính sách hỗ trợ để tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài, gồm:
 - + Điều 8. Hỗ trợ các cơ sở giáo dục trong việc tổ chức đào tạo ngoại ngữ.
- Chương IV: Chính sách cho vay hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài
 - + Điều 9. Mức vay.
 - + Điều 10. Thời hạn vay vốn và lãi suất vay vốn.
 - + Điều 11. Hồ sơ vay vốn.
 - + Điều 12. Thủ tục giải quyết vay vốn, xử lý nợ bị rủi ro.
 - Điều 13. Quy định về nguồn kinh phí thực hiện.

3. Nội dung cơ bản

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La dự kiến gồm những nội dung cơ bản sau:

a) Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La.

b) Đối tượng áp dụng

- Người lao động thường trú trên địa bàn tỉnh Sơn La từ đủ hai năm trở lên đi làm việc ở nước ngoài, bao gồm:

+ Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

+ Người lao động đi làm việc thời vụ ở nước ngoài theo Nghị quyết của Chính phủ về thí điểm đưa người lao động đi làm việc thời vụ theo hình thức hợp tác giữa các địa phương của hai nước.

- Các trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này.

c) Nguyên tắc hỗ trợ

- Việc hỗ trợ được thực hiện bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mục đích, không trùng lặp, chồng chéo, trong phạm vi dự toán ngân sách được giao và theo quy định của pháp luật.

- Người lao động nếu thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ của Trung ương với mức hỗ trợ bằng hoặc cao hơn mức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này thì không hưởng chính sách hỗ trợ từ Nghị quyết này.

- Người lao động chỉ được hưởng hỗ trợ một lần cho mỗi lần đi làm việc ở nước ngoài; không hỗ trợ nhiều lần cho cùng một nội dung.

- Đối với các chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này mà Trung ương không có quy định thì người lao động được hưởng đầy đủ theo quy định tại Nghị quyết này.

d) Thẩm quyền hỗ trợ

Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, ban hành quyết định hỗ trợ và tổ chức chi trả cho người lao động thường trú tại địa phương đi làm việc ở nước ngoài theo quy định tại Nghị quyết này.

đ) Chính sách hỗ trợ chi phí ban đầu và hồ sơ, trình tự, thủ tục hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài

(1) Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được hưởng hỗ trợ như sau:

- Chi phí đào tạo giáo dục định hướng trước khi đi làm việc ở nước ngoài theo chi phí thực tế, tối đa 530.000 đồng/người/khoá học;

- Chi phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề theo chi phí thực tế, tối đa 4.000.000 đồng/người/khoá học;

- Chi phí đào tạo ngoại ngữ theo mức cụ thể của từng khoá học và thời gian học thực tế, tối đa 4.000.000 đồng/người/khoá học;

- Tiền ăn, sinh hoạt phí trong thời gian đào tạo là 50.000 đồng/người/ngày;

- Tiền ở trong thời gian đào tạo là 400.000 đồng/người/tháng;

- Hỗ trợ tiền đi lại cho người lao động từ nơi đăng ký thường trú đến địa điểm đào tạo cách từ 15km trở lên: 200.000 đồng/người/khoá học;

- Lệ phí làm hộ chiếu theo mức quy định của pháp luật về chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp hộ chiếu, thị thực, giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam;

- Lệ phí cấp phiếu lý lịch tư pháp theo mức quy định của pháp luật về chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp phiếu lý lịch tư pháp;

- Lệ phí làm thị thực (visa) theo mức quy định hiện hành của nước tiếp nhận lao động;

- Chi phí khám sức khoẻ theo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thực tế của cơ sở y tế được phép thực hiện khám sức khoẻ đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài, mức hỗ trợ tối đa 750.000 đồng/người.

(2) Đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ các nội dung theo quy định tại các điểm a, g, h, i, k khoản 1 Điều này (bao gồm: Chi phí đào tạo giáo dục định hướng; lệ phí làm hộ chiếu, cấp phiếu lý lịch tư pháp, thị thực, khám sức khoẻ).

(3) Hồ sơ hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài:

- Giấy đề nghị hỗ trợ của người lao động hoặc của người được người lao động ủy quyền theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết này..

- Giấy tờ chứng minh là người lao động thường trú trên địa bàn tỉnh Sơn La, thông tin được khai thác trên tài khoản định danh điện tử mức độ 02 của người lao động.

- Bản sao hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài đã ký kết giữa người lao động với doanh nghiệp dịch vụ hoặc đơn vị sự nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; bản sao có chứng thực hợp đồng cá nhân giữa người lao động với chủ sử dụng lao động nước ngoài và xác nhận đăng ký hợp đồng cá nhân hoặc bản sao hợp đồng lao động đối với người lao động đi làm việc thời vụ ở nước ngoài.

- Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc của hộ chiếu còn thời hạn và thị thực.

- Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc của chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận hoàn thành khóa giáo dục định hướng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề, ngoại ngữ của người lao động làm cơ sở thanh toán chi phí ăn, ở trong thời gian đào tạo.

- Hoá đơn hoặc biên lai thu tiền giáo dục định hướng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề, ngoại ngữ, khám sức khoẻ, hộ chiếu, thị thực và lý lịch tư pháp.

(4) Trình tự, thủ tục hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài:

- Người lao động hoặc người được người lao động ủy quyền nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã nơi thường trú hợp pháp.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài, cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài quyết định việc hỗ trợ và thanh toán tiền hỗ trợ cho người lao động, nếu không hỗ trợ thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

e) Chính sách hỗ trợ để tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài

- Các trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có đào tạo văn hóa trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ kinh phí tổ chức các khoá đào tạo ngoại ngữ phục vụ tạo nguồn đi làm việc ở nước ngoài.

- Nội dung hỗ trợ: hỗ trợ kinh phí để các trường ký hợp đồng, thuê giáo viên tham gia giảng dạy các lớp đào tạo ngoại ngữ theo nhu cầu; chi phí mua sắm tài liệu, giáo trình phục vụ giảng dạy và học tập ngoại ngữ; chi phí tổ chức lớp học. Ngoại ngữ đào tạo tập trung vào 03 thứ tiếng: tiếng Nhật, tiếng Hàn và tiếng Trung.

- Mức hỗ trợ: theo chi phí thực tế, tối đa là 45.000.000 đồng/lớp ngoại ngữ/khóa học. Mỗi trường được hỗ trợ tổ chức một lớp ngoại ngữ/năm học.

b) Mỗi trường được hỗ trợ tổ chức một lớp ngoại ngữ/năm học.

- Việc hỗ trợ căn cứ vào kế hoạch mở lớp được cấp có thẩm quyền phê duyệt hằng năm. Ưu tiên đào tạo cho học sinh năm cuối trung học phổ thông và học sinh có nguyện vọng tham gia chương trình đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

g) Về chính sách cho vay hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài

- Đối với đối tượng là người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (điểm a khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết):

Dự thảo Nghị quyết không đề xuất quy định chính sách cho vay hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài, do người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đều đã thuộc đối tượng được vay vốn hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Việc làm số 74/2025/QH15¹ và Nghị định số 338/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm, cụ thể:

- Về mức vay: Mức vay tối đa là 100% tổng chi phí người lao động phải trả trước khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài ký kết giữa người lao động và doanh nghiệp dịch vụ, đơn vị sự nghiệp, không bao gồm các khoản chi đã được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định.

- Điều kiện bảo đảm tiền vay: Đối với mức vay trên 200 triệu đồng, người lao động vay vốn phải thực hiện bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ.

- Thời hạn vay vốn: Tối đa bằng thời hạn hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, không bao gồm thời gian gia hạn hợp đồng.

- Lãi suất vay vốn: Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được vay vốn với lãi suất 127% lãi suất vay vốn đối với hộ nghèo theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định. Đối với một số nhóm đối tượng người lao động là: người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo; người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo đang sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

¹ Khoản 2 Điều 9 Luật Việc làm số 74/2025/QH15: “2. Đối tượng vay vốn hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng”.

theo quy định của Chính phủ hoặc đối tượng khác do Chính phủ quyết định căn cứ tình hình kinh tế - xã hội và yêu cầu cho vay vốn giải quyết việc làm, thì được vay vốn bằng lãi suất vay vốn đối với hộ nghèo theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định.

Do đó, việc HĐND tỉnh quy định thêm chính sách cho vay đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là không cần thiết.

- Đối với đối tượng là người lao động đi làm việc thời vụ ở nước ngoài (điểm b khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết):

+ Mức vay: Người lao động thuộc đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Nghị quyết này được vay tối đa là 30.000.000 đồng. Căn cứ vào nguồn vốn và khả năng trả nợ của đối tượng vay vốn, Ngân hàng Chính sách xã hội thoả thuận thống nhất với đối tượng vay vốn để xem xét, quyết định mức vay cụ thể.

+ Thời hạn vay vốn và lãi suất vay vốn: Thời hạn vay vốn tối đa bằng thời hạn làm việc ghi trong hợp đồng lao động đã ký kết giữa người lao động và chủ sử dụng lao động. Lãi suất vay vốn bằng 127% lãi suất vay vốn đối với hộ nghèo theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định. Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay vốn theo quy định tại khoản 2 Điều này.

+ Hồ sơ vay vốn: (1) Giấy đề nghị vay vốn theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết này; (2) Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp chứng minh thông tin về cư trú. Trường hợp người lao động có tài khoản định danh điện tử mức độ 02, người tiếp nhận hồ sơ vay vốn đối chiếu và xác nhận thông tin về cư trú của người lao động theo hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội; (3) Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu của hợp đồng lao động đi làm việc ở nước ngoài đã ký kết giữa người lao động và chủ sử dụng lao động; (4) Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu của hộ chiếu còn thời hạn của người lao động.

+ Thủ tục giải quyết vay vốn, xử lý nợ bị rủi ro:

Người lao động có nhu cầu vay vốn hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài lập hồ sơ vay vốn gửi Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La hoặc Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội nơi đăng ký thường trú để được hỗ trợ vay vốn.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ vay vốn, Ngân hàng Chính sách xã hội thông báo kết quả phê duyệt cho vay.

Quy trình, thủ tục vay vốn, giải ngân, thu nợ, thu lãi: Áp dụng theo hướng dẫn nghiệp vụ cho vay đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng do Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam hướng dẫn.

Trình tự gia hạn, chuyển nợ quá hạn, quản lý và sử dụng tiền lãi cho vay xử lý nợ rủi ro: áp dụng theo Quy chế của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Sơn La.

g) Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết này được bố trí từ nguồn ngân sách địa phương.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THỰC HIỆN VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực

a) Về nguồn lực tài chính

Dự kiến tổng nhu cầu kinh phí bố trí từ ngân sách địa phương để hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài trong giai đoạn 2026-2030 khoảng **35.820 triệu đồng** (*Ba mươi lăm tỷ tám trăm hai mươi triệu đồng*), trong đó:

- Dự kiến hỗ trợ chi phí ban đầu cho khoảng 600 người lao động đi làm việc dài hạn theo Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng với tổng kinh phí là: **11.880 triệu đồng** (*Mười một tỷ bảy tám trăm tám mươi triệu đồng*)².

- Dự kiến hỗ trợ chi phí ban đầu cho khoảng 3.000 lao động đi làm việc thời vụ ở nước ngoài theo Nghị quyết của Chính phủ về thí điểm đưa người lao động đi làm việc thời vụ theo hình thức hợp tác giữa các địa phương của hai nước là: **10.440 triệu đồng** (*mười tỷ bốn trăm bốn mươi triệu đồng*).

- Dự kiến hỗ trợ các cơ sở giáo dục trong việc tổ chức đào tạo ngoại ngữ để tạo nguồn lao động (*60 cơ sở giáo dục cấp trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; hỗ trợ mỗi trường tối đa 45.000.000 đồng/lớp ngoại ngữ/khóa học; Mỗi trường được hỗ trợ tổ chức 01 lớp ngoại ngữ/năm học*): **13.500 triệu đồng** (*mười ba tỷ năm trăm triệu đồng*).

Đối với nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với lao động đi làm việc thời vụ ở nước ngoài: theo nhu cầu vay vốn thực tế của người lao động, dự kiến cho vay tối đa khoảng 3.000 lao động với mức vay là 30 triệu đồng/lao động, tổng kinh phí dự kiến tối đa là **90 tỷ đồng** (*trung bình 18 tỷ đồng/năm*).

b) Về nguồn nhân lực

Việc triển khai chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài được thực hiện trên cơ sở sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức hiện có, không làm phát sinh biên chế, không làm tăng số lượng người hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

² Qua kết quả thực tế số lượng người lao động của tỉnh Sơn La đã đi làm việc ở nước ngoài năm 2025 là 319 người, trong đó, người lao động không thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách của Trung ương (Dân tộc Kinh) chiếm khoảng 30%. Giai đoạn 2026-2030, tỉnh Sơn La đặt ra chỉ tiêu 5.000 người lao động đi làm việc ở nước ngoài (dự kiến đi theo Hợp đồng dài hạn 2.000 người và đi theo diện lao động thời vụ là 3.000 người). Như vậy, sẽ có khoảng 600 người (30% của 2.000 người) dự kiến thụ hưởng chính sách tại Nghị quyết này.

Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan trực tiếp tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, quyết định hỗ trợ và tổ chức chi trả cho người lao động theo quy định của Nghị quyết. Nguồn nhân lực để thực hiện nhiệm vụ này được bố trí trong tổng số biên chế công chức cấp xã hiện có; việc phân công nhiệm vụ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định, bảo đảm phù hợp với vị trí việc làm và năng lực của từng công chức.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc thực hiện thủ tục hành chính: Sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng công nghệ thông tin hiện có của UBND cấp xã để tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hồ sơ hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài; không làm phát sinh kinh phí đầu tư mới; khuyến khích nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, tra cứu và nhận kết quả trên môi trường điện tử.

2. Dự kiến thời gian trình hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La khoá XV thông qua tại Kỳ họp chuyên đề thứ...

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Kỳ họp chuyên đề thứ....., Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La khoá XV xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La; Báo cáo số .../BC-SNV ngày.../.../2026 của Sở Nội vụ về báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo Nghị quyết; Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; Bản đánh giá thủ tục hành chính; Báo cáo thẩm định số..../BC-STP ngày..../.../2026 của Sở Tư pháp; Báo cáo số..../BC-SNV ngày.../.../2026 của Sở Nội vụ về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh (LĐ,NC);
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Thanh...b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Việt